

SỞ GD&ĐT BẮC NINH
TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 513/QĐ-CĐSP

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Hỗ trợ học phí năm học 2023-2024 đối với sinh viên ngành Giáo dục Mầm non K41
(khóa học 2021-2024) theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ/TTg ngày 24/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Công văn số 3040/UBND-KGVX ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt cho sinh viên trường CĐSP Bắc Ninh theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ, năm học 2023-2024;

Căn cứ công văn số 1730/SGDĐT-KHTC ngày 25/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh về việc hỗ trợ chi phí sinh hoạt theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-CĐSPBN ngày 26/4/2024 của Hiệu trưởng Trường CĐSP Bắc Ninh về việc phê duyệt danh sách sinh viên ngành Giáo dục Mầm non K41 khóa học 2021-2024 được hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt năm học 2023-2024 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Biên bản ngày 30/10/2024 họp xét duyệt danh sách sinh viên K41, K42, K43 đăng ký thụ hưởng theo NĐ 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Phòng QLKH-Kế hoạch, Tài vụ Trường CĐSP Bắc Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Hỗ trợ học phí năm học 2023-2024 cho 159 sinh viên ngành Giáo dục Mầm non khóa 41 (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Mức hỗ trợ: 7.784.000đ/sinh viên/năm học (28 tín chỉ x 278.000đ/tín chỉ)
Nguồn kinh phí do Ngân sách nhà nước cấp.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng QLKH - Kế hoạch, Tài vụ, Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng khoa Mầm non, các đơn vị có liên quan và những sinh viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website trường;
- Lưu: VT, QLKH-KH,TV.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Tuyến

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH

DANH SÁCH SINH VIÊN K41 NHẬN HỖ TRỢ HỌC PHÍ
NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo QĐ số 513/QĐ-CDSP ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường CDSP Bắc Ninh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số tín chỉ đã học	Số tiền/ 1 tín chỉ	Thành tiền
1	Nguyễn Thị Minh Anh	22/8/2003	A	28	278.000	7.784.000
2	Nguyễn Thị Minh Ánh	01/9/2003	A	28	278.000	7.784.000
3	Dương Lan Chi	31/7/2003	A	28	278.000	7.784.000
4	Hoàng Thị Chi	18/12/2003	A	28	278.000	7.784.000
5	Tạ Khánh Chi	02/9/2000	A	28	278.000	7.784.000
6	Trần Thị Chinh	04/11/2003	A	28	278.000	7.784.000
7	Vũ Tú Chinh	30/4/2003	A	28	278.000	7.784.000
8	Nguyễn Thị Khánh Duyên	04/11/2003	A	28	278.000	7.784.000
9	Nguyễn Thị Hào	10/12/2001	A	28	278.000	7.784.000
10	Trịnh Thị Ngọc Hiền	23/9/2003	A	28	278.000	7.784.000
11	Đặng Thị Mỹ Hoa	17/12/2003	A	28	278.000	7.784.000
12	Nguyễn Thị Hoài	02/6/2003	A	28	278.000	7.784.000
13	Hoàng Thị Hồng	01/12/2003	A	28	278.000	7.784.000
14	Nguyễn Thị Hồng	06/8/2003	A	28	278.000	7.784.000
15	Nguyễn Thị Minh Huệ	28/6/2003	A	28	278.000	7.784.000
16	Lê Thị Hương	20/9/2003	A	28	278.000	7.784.000
17	Ngô Thị Lan	17/7/2003	A	28	278.000	7.784.000
18	Nguyễn Thị Ngọc Lan	15/02/2003	A	28	278.000	7.784.000
19	Nguyễn Thị Liên	05/5/2003	A	28	278.000	7.784.000
20	Trần Khánh Linh	17/4/2003	A	28	278.000	7.784.000

21	Nguyễn Hà	My	12/6/2003	A	28	278.000	7.784.000
22	Vũ Thị Nga	My	17/11/2003	A	28	278.000	7.784.000
23	Vũ Thị	Nga	06/6/2003	A	28	278.000	7.784.000
24	Tổng Thị	Ngân	19/9/2001	A	28	278.000	7.784.000
25	Trịnh Thị	Nhung	30/8/2003	A	28	278.000	7.784.000
26	Nguyễn Hà	Phương	04/9/2003	A	28	278.000	7.784.000
27	Nghiêm Thị Diễm	Quỳnh	08/10/2003	A	28	278.000	7.784.000
28	Ngô Thị Hồng	Thắm	19/01/2002	A	28	278.000	7.784.000
29	Nguyễn Hà	Thu	30/9/2003	A	28	278.000	7.784.000
30	Đào Thị	Thùy	21/12/2003	A	28	278.000	7.784.000
31	Nguyễn Thị Huyền	Trang	24/10/2003	A	28	278.000	7.784.000
32	Vũ Thị	Tư	05/12/2003	A	28	278.000	7.784.000
33	Nguyễn Thị	Tươi	16/12/2003	A	28	278.000	7.784.000
34	Ngô Thị	Tuyến	07/4/2003	A	28	278.000	7.784.000
35	Nguyễn Thị Thảo	Vân	08/7/2003	A	28	278.000	7.784.000
36	Nguyễn Thị	Yến	14/3/2003	A	28	278.000	7.784.000
37	Vũ Thị	Yến	14/10/2003	A	28	278.000	7.784.000
38	Nguyễn Thị Vân	Anh	07/01/1999	B	28	278.000	7.784.000
39	Đỗ Ngọc	Ánh	08/01/2003	B	28	278.000	7.784.000
40	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	27/10/2003	B	28	278.000	7.784.000
41	Trần Thị Ngọc	Ánh	14/5/2003	B	28	278.000	7.784.000
42	Nguyễn Thị	Bình	15/7/2003	B	28	278.000	7.784.000
43	Nguyễn Thị	Duyên	25/5/2003	B	28	278.000	7.784.000
44	Nguyễn Thị	Giang	07/11/2003	B	28	278.000	7.784.000
45	Nghiêm Thị	Hà	15/01/2003	B	28	278.000	7.784.000

46	Nguyễn Thị Minh	Hạnh	09/12/2003	B	28	278.000	7.784.000
47	Chu Thị	Hoa	23/10/2003	B	28	278.000	7.784.000
48	Mẫn Thị	Hoa	07/12/2003	B	28	278.000	7.784.000
49	Nguyễn Thị	Hương	13/12/2003	B	28	278.000	7.784.000
50	Nguyễn Thị Thu	Hương	27/11/2003	B	28	278.000	7.784.000
51	Trần Thị	Hương	10/10/2003	B	28	278.000	7.784.000
52	Lưu Thị	Hường	04/5/2003	B	28	278.000	7.784.000
53	Trần Thúy	Huyền	07/12/2003	B	28	278.000	7.784.000
54	Nguyễn Thị	Liên	27/8/2002	B	28	278.000	7.784.000
55	Lê Thị	Liên	02/12/2003	B	28	278.000	7.784.000
56	Phù Thị	Linh	11/2/2003	B	28	278.000	7.784.000
57	Trịnh Mai	Linh	22/11/2003	B	28	278.000	7.784.000
58	Nguyễn Thị	Luyến	29/10/2003	B	28	278.000	7.784.000
59	Nguyễn Thị	Ly	01/7/2003	B	28	278.000	7.784.000
60	Nghiêm Thị Trà	My	21/8/2003	B	28	278.000	7.784.000
61	Nguyễn Thị	My	28/5/2003	B	28	278.000	7.784.000
62	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	11/09/2001	B	28	278.000	7.784.000
63	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	24/8/2003	B	28	278.000	7.784.000
64	Tăng Thị Bích	Ngọc	26/7/2003	B	28	278.000	7.784.000
65	Nguyễn Thị Phương	Nguyệt	07/11/2003	B	28	278.000	7.784.000
66	Chu Thị	Nhi	03/4/2002	B	28	278.000	7.784.000
67	Trương Thị	Nhung	03/9/2003	B	28	278.000	7.784.000
68	Nguyễn Thị	Quên	01/4/2003	B	28	278.000	7.784.000
69	Mẫn Thị Thanh	Thảo	28/10/2003	B	28	278.000	7.784.000
70	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	22/5/2003	B	28	278.000	7.784.000

71	Đỗ Thị	Trang	15/11/2001	B	28	278.000	7.784.000
72	Trần Thị	Trang	04/8/2003	B	28	278.000	7.784.000
73	Nguyễn Thị Thảo	Vân	06/12/2003	B	28	278.000	7.784.000
74	Hoàng Thị	Hân	27/3/2002	C	28	278.000	7.784.000
75	Hoàng Thị Thúy	Hiền	25/9/2003	C	28	278.000	7.784.000
76	Vương Thị	Hoa	08/5/2003	C	28	278.000	7.784.000
77	Nguyễn Thị Minh	Hoài	20/6/2003	C	28	278.000	7.784.000
78	Nguyễn Thị Thu	Hồng	19/12/2003	C	28	278.000	7.784.000
79	Lê Thị Thu	Hương	28/01/2003	C	28	278.000	7.784.000
80	Phạm Thảo	Hương	02/8/2003	C	28	278.000	7.784.000
81	Nguyễn Thị Thúy	Hường	09/11/2003	C	28	278.000	7.784.000
82	Nguyễn Thúy	Hường	16/12/2003	C	28	278.000	7.784.000
83	Nguyễn Khánh	Huyền	01/8/2003	C	28	278.000	7.784.000
84	Nguyễn Hoàng	Lan	02/8/2003	C	28	278.000	7.784.000
85	Nguyễn Thị	Lan	23/12/2003	C	28	278.000	7.784.000
86	Nguyễn Hoài	Linh	05/7/2003	C	28	278.000	7.784.000
87	Phạm Hoàng Phương	Loan	19/4/2003	C	28	278.000	7.784.000
88	Nguyễn Thị Hiền	Lương	20/8/2003	C	28	278.000	7.784.000
89	Đỗ Thị	Mai	30/3/2003	C	28	278.000	7.784.000
90	Trương Thị	Mùi	14/8/2003	C	28	278.000	7.784.000
91	Nghiêm Thị	Ngọc	31/10/2003	C	28	278.000	7.784.000
92	Ngô Thị Hồng	Ngọc	11/12/2003	C	28	278.000	7.784.000
93	Nguyễn Thị Phương	Ngọc	31/12/2003	C	28	278.000	7.784.000
94	Vũ Thị	Nhã	11/02/2003	C	28	278.000	7.784.000
95	Vi Thị	Nụ	23/3/2002	C	28	278.000	7.784.000

96	Nghiêm Thị Kiều	Oanh	20/11/2003	C	28	278.000	7.784.000
97	Lê Thị	Thảo	01/4/2003	C	28	278.000	7.784.000
98	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	10/11/2003	C	28	278.000	7.784.000
99	Trần Thu	Thảo	07/12/2003	C	28	278.000	7.784.000
100	Nguyễn Thị	Thu	08/10/2002	C	28	278.000	7.784.000
101	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	31/8/2003	C	28	278.000	7.784.000
102	Bùi Huyền	Trang	26/02/2003	C	28	278.000	7.784.000
103	Đặng Huyền	Trang	06/6/2003	C	28	278.000	7.784.000
104	Nguyễn Thị Huyền	Trang	26/10/2003	C	28	278.000	7.784.000
105	Nguyễn Thu Phương	Trang	22/9/2003	C	28	278.000	7.784.000
106	Trần Thị Thu	Trang	20/12/2003	C	28	278.000	7.784.000
107	Vũ Thị Cẩm	Tú	02/6/2003	C	28	278.000	7.784.000
108	Nguyễn Thị Tố	Uyên	27/8/2003	C	28	278.000	7.784.000
109	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	20/6/2003	D	28	278.000	7.784.000
110	Trần Thị Ngọc	Ánh	01/01/2003	D	28	278.000	7.784.000
111	Phùng Thị	Chiên	15/01/2003	D	28	278.000	7.784.000
112	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	02/10/2003	D	28	278.000	7.784.000
113	Lê Thị	Diệp	10/7/2003	D	28	278.000	7.784.000
114	Chu Thị Thu	Hiền	28/5/2003	D	28	278.000	7.784.000
115	Dương Thị	Hoa	14/6/2003	D	28	278.000	7.784.000
116	Nguyễn Thị Thu	Hoài	23/8/2003	D	28	278.000	7.784.000
117	Hoàng Thị	Hoàn	21/11/2002	D	28	278.000	7.784.000
118	Phạm Kim	Huệ	29/9/2003	D	28	278.000	7.784.000
119	Đặng Thị Thu	Hương	23/7/2003	D	28	278.000	7.784.000
120	Vũ Thị	Hương	24/6/2003	D	28	278.000	7.784.000

121	Nguyễn Thu	Lan	06/11/2003	D	28	278.000	7.784.000
122	Đỗ Thị Tuyết	Mai	21/02/2003	D	28	278.000	7.784.000
123	Đoàn Thị	Mơ	21/7/2003	D	28	278.000	7.784.000
124	Nguyễn Thị	Muôn	27/4/2002	D	28	278.000	7.784.000
125	Lương Thị	Ngọc	10/11/1999	D	28	278.000	7.784.000
126	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	14/9/2003	D	28	278.000	7.784.000
127	Nguyễn Thị Lâm	Oanh	25/10/2003	D	28	278.000	7.784.000
128	Phí Thị Thu	Oanh	14/10/2003	D	28	278.000	7.784.000
129	Chu Thị	Phượng	22/01/2003	D	28	278.000	7.784.000
130	Nguyễn Thị	Quỳnh	07/7/2002	D	28	278.000	7.784.000
131	Vi Thị	Thúy	11/9/2003	D	28	278.000	7.784.000
132	Nguyễn Thị	Thùy	28/7/2003	D	28	278.000	7.784.000
133	Trần Thị Huyền	Trang	27/5/2003	D	28	278.000	7.784.000
134	Nguyễn Thị	Trinh	02/01/2003	D	28	278.000	7.784.000
135	Lê Kim	Anh	27/11/2003	E	28	278.000	7.784.000
136	Nguyễn Thị Hoài	Anh	21/3/2003	E	28	278.000	7.784.000
137	Nguyễn Thị Vân	Anh	01/9/2003	E	28	278.000	7.784.000
138	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	02/10/2003	E	28	278.000	7.784.000
139	Đoàn Hương	Giang	26/3/2001	E	28	278.000	7.784.000
140	Nghiêm Thị	Giang	23/12/2002	E	28	278.000	7.784.000
141	Nguyễn Thị Hà	Giang	17/12/2003	E	28	278.000	7.784.000
142	Đỗ Thị Thu	Hà	20/12/2003	E	28	278.000	7.784.000
143	Phạm Thị Bích	Hằng	04/12/2003	E	28	278.000	7.784.000
144	Hoàng Thị Thu	Hường	27/9/2003	E	28	278.000	7.784.000
145	Đồng Thị	Lệ	15/6/2003	E	28	278.000	7.784.000

146	Nguyễn Thị Liễu	14/7/2003	E	28	278.000	7.784.000
147	Nguyễn Thùy Linh	10/04/2003	E	28	278.000	7.784.000
148	Nguyễn Ánh Mơ	09/4/2003	E	28	278.000	7.784.000
149	Nguyễn Thị Ngoan	10/9/2003	E	28	278.000	7.784.000
150	Lê Thị Hồng Nhung	01/11/2003	E	28	278.000	7.784.000
151	Ngô Thị Nhung	07/06/1998	E	28	278.000	7.784.000
152	Nguyễn Thị Thu Phương	03/4/2003	E	28	278.000	7.784.000
153	Nguyễn Thị Tắm	16/06/2003	E	28	278.000	7.784.000
154	Phạm Thị Thanh	20/11/2003	E	28	278.000	7.784.000
155	Ngô Thị Thanh Thảo	10/8/2003	E	28	278.000	7.784.000
156	Đinh Thị Thùy Trang	28/12/2003	E	28	278.000	7.784.000
157	Lê Thị Thu Trang	26/12/2003	E	28	278.000	7.784.000
158	Ngô Thị Thu Uyên	15/10/2003	E	28	278.000	7.784.000
159	Quách Thị Hồng Vân	01/9/2001	E	28	278.000	7.784.000
	Cộng					1.237.656.000

(Một tỷ hai trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng chẵn)